|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ....-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số ………../GCN-HN.HCN | *................, ngày...tháng...năm...* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO**

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ (văn bản số) ....... ngày ....... của ........ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ........;*

*Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ........ chứng nhận:*

Hộ gia đình ông/bà: Dân tộc:

CMTND số: Cấp ngày Nơi cấp

Hộ khẩu thường trú tại:

Thuộc danh sách hộ nghèo/hộ cận nghèo trên địa bàn trong giai đoạn 2016-2020 theo kết quả xác nhận dưới đây:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NĂM 2015** | **NĂM 2016** | **NĂM 2017** |
| **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** | **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** | **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** |
| **NĂM 2018** | **NĂM 2019** | **NĂM 2020** |
| **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** | **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** | **Hộ nghèo** | **Hộ cận nghèo** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH(Ký, đóng dấu)** |

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN TRONG HỘ GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Dân tộc** | **Quan hệ với chủ hộ** | **Năm sinh** | **Nghề nghiệp, công việc hiện tại** |
| **Nam** | **Nữ** |
| **1** |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  |  |  |  |

**NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý:**

1. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp cho các hộ gia đình làm căn cứ để xác định những người có tên trên giấy được thụ hưởng các chính sách dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Trong cả giai đoạn 2016-2020, mỗi hộ gia đình được công nhận là hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp 01 giấy chứng nhận duy nhất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chứng nhận (ký tên, đóng dấu). Hằng năm Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn để đóng dấu xác nhận phân loại hộ gia đình vào các ô Hộ nghèo, Hộ cận nghèo trong năm thực hiện để làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo. Mỗi dấu xác nhận sẽ chỉ có giá trị đến hết ngày 31 tháng 12 của cùng năm thực hiện.

3. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì được xem xét cấp đổi lại dựa trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý./.